**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 6/1
- Chủ nhiệm : Dương Thị Tuân

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | GDTC | Toán | HĐTNHN | Sử - Địa | |
| | S2 | KHTN | GDTC | Toán | HĐTNHN | Công nghệ | |
| | S3 | GDĐP | Văn | Tin | Toán | KHTN | |
| | S4 | Văn | Văn | Sử - Địa | Toán | KHTN | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | KHTN | GDCD | Anh | GDKNS | Anh | |
| | C2 | KHTN | Âm nhạc | Anh | Văn | AVNN | |
| | C3 | Toán | Anh | Sử - Địa | Mĩ thuật | HĐTNHN | |
| | C4 | | Văn | | TinQT | | |
| | C5 | | | | | | |

**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 6/2
- Chủ nhiệm : Huỳnh Thị Diệu Hương

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | Văn | Toán | Anh | Văn | |
| | S2 | Toán | Anh | Anh | GDĐP | Toán | |
| | S3 | KHTN | GDTC | Anh | Văn | Sử - Địa | |
| | S4 | Tin | GDTC | Âm nhạc | Văn | KHTN | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | KHTN | TinQT | Toán | Sử - Địa | Công nghệ | |
| | C2 | KHTN | Sử - Địa | Toán | GDCD | GDKNS | |
| | C3 | Văn | HĐTNHN | KHTN | AVNN | HĐTNHN | |
| | C4 | | HĐTNHN | | Mĩ thuật | | |
| | C5 | | | | | | |

**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 6/3
- Chủ nhiệm : Lê Thị Cúc

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | KHTN | Sử - Địa | Tin | Sử - Địa | |
| | S2 | Công nghệ | KHTN | Toán | Mĩ thuật | Sử - Địa | |
| | S3 | HĐTNHN | GDCD | Toán | Anh | Văn | |
| | S4 | HĐTNHN | Văn | Anh | Anh | Văn | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | Văn | GDKNS | KHTN | GDTC | Văn | |
| | C2 | Toán | Toán | Toán | GDTC | GDĐP | |
| | C3 | KHTN | KHTN | AVNN | TinQT | HĐTNHN | |
| | C4 | | Âm nhạc | | Anh | | |
| | C5 | | | | | | |

**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 6/4
- Chủ nhiệm : Đoàn Ngọc Tú Uyên

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | Văn | Công nghệ | Sử - Địa | GDTC | |
| | S2 | Toán | Văn | Âm nhạc | KHTN | GDTC | |
| | S3 | Tin | KHTN | Toán | Văn | Toán | |
| | S4 | Văn | KHTN | Toán | Văn | Sử - Địa | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | Anh | Anh | Mĩ thuật | KHTN | Toán | |
| | C2 | Anh | Anh | TinQT | GDKNS | KHTN | |
| | C3 | GDĐP | GDCD | Sử - Địa | HĐTNHN | HĐTNHN | |
| | C4 | | AVNN | | HĐTNHN | | |
| | C5 | | | | | | |

**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 6/5
- Chủ nhiệm : Trần Thị Tuyết Mi

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | KHTN | GDCD | KHTN | Văn | |
| | S2 | Văn | Văn | Anh | KHTN | GDĐP | |
| | S3 | Toán | GDTC | Anh | Văn | Toán | |
| | S4 | Toán | GDTC | Công nghệ | Văn | Sử - Địa | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | Anh | Mĩ thuật | Sử - Địa | HĐTNHN | Sử - Địa | |
| | C2 | Tin | TinQT | KHTN | HĐTNHN | KHTN | |
| | C3 | Âm nhạc | Toán | GDKNS | Anh | HĐTNHN | |
| | C4 | | Toán | | AVNN | | |
| | C5 | | | | | | |

**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 6/6
- Chủ nhiệm : Bùi Thị Chang

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | Văn | Toán | Toán | Văn | |
| | S2 | KHTN | Âm nhạc | Toán | KHTN | Văn | |
| | S3 | Anh | KHTN | GDĐP | Sử - Địa | Công nghệ | |
| | S4 | Sử - Địa | KHTN | Anh | Văn | Toán | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | Anh | TinQT | Toán | HĐTNHN | Tin | |
| | C2 | Anh | Sử - Địa | AVNN | HĐTNHN | GDCD | |
| | C3 | Văn | Mĩ thuật | KHTN | GDTC | HĐTNHN | |
| | C4 | | GDKNS | | GDTC | | |
| | C5 | | | | | | |

**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 6/7
- Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Huyên

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | Anh | Công nghệ | Anh | Sử - Địa | |
| | S2 | Sử - Địa | Anh | Âm nhạc | Anh | GDCD | |
| | S3 | GDTC | Văn | Sử - Địa | HĐTNHN | Tin | |
| | S4 | GDTC | Văn | Anh | HĐTNHN | Toán | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | Toán | KHTN | Anh | Toán | Văn | |
| | C2 | TinQT | KHTN | Anh | Toán | Văn | |
| | C3 | AVNN | Toán | Mĩ thuật | KHTN | HĐTNHN | |
| | C4 | GDKNS | GDĐP | KHTN | KHTN | | |
| | C5 | | | | | | |

**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 6/8
- Chủ nhiệm : Đào Thùy Dung

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | Anh | Anh | Sử - Địa | Công nghệ | |
| | S2 | Văn | Văn | Anh | KHTN | Mĩ thuật | |
| | S3 | Âm nhạc | Văn | GDĐP | Toán | KHTN | |
| | S4 | Sử - Địa | KHTN | Toán | Toán | KHTN | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | AVNN | Anh | GDTC | Văn | Anh | |
| | C2 | GDCD | Anh | GDTC | TinQT | Anh | |
| | C3 | Tin | HĐTNHN | Toán | Sử - Địa | HĐTNHN | |
| | C4 | KHTN | HĐTNHN | Toán | GDKNS | | |
| | C5 | | | | | | |

**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 6/9
- Chủ nhiệm : Đỗ Diệu Linh

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | Anh | Sử - Địa | KHTN | Toán | |
| | S2 | Anh | Mĩ thuật | Anh | Anh | Toán | |
| | S3 | Tin | Văn | Anh | Sử - Địa | KHTN | |
| | S4 | Công nghệ | Văn | Âm nhạc | Toán | KHTN | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | GDTC | Toán | GDKNS | Toán | Văn | |
| | C2 | GDTC | TinQT | Văn | Sử - Địa | GDĐP | |
| | C3 | GDCD | Anh | HĐTNHN | KHTN | HĐTNHN | |
| | C4 | AVNN | Anh | HĐTNHN | KHTN | | |
| | C5 | | | | | | |

**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 6/10
- Chủ nhiệm : Nguyễn Phan Tuấn

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | Văn | GDĐP | Toán | GDTC | |
| | S2 | Tin | KHTN | Sử - Địa | Sử - Địa | GDTC | |
| | S3 | Văn | Công nghệ | HĐTNHN | Anh | Văn | |
| | S4 | KHTN | Anh | HĐTNHN | Anh | Văn | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | Sử - Địa | AVNN | KHTN | Âm nhạc | GDCD | |
| | C2 | GDKNS | Toán | KHTN | Toán | Toán | |
| | C3 | KHTN | Anh | Anh | Toán | HĐTNHN | |
| | C4 | TinQT | Anh | Anh | Mĩ thuật | | |
| | C5 | | | | | | |

**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 6/11
- Chủ nhiệm : Võ Ngọc Quỳnh

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | Công nghệ | Âm nhạc | Tin | KHTN | |
| | S2 | Anh | KHTN | Sử - Địa | Toán | Sử - Địa | |
| | S3 | Anh | KHTN | Toán | Toán | Toán | |
| | S4 | Văn | GDCD | Toán | Anh | Văn | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | Mĩ thuật | GDĐP | Văn | Anh | Anh | |
| | C2 | Anh | GDKNS | Văn | KHTN | Anh | |
| | C3 | HĐTNHN | GDTC | KHTN | TinQT | HĐTNHN | |
| | C4 | HĐTNHN | GDTC | AVNN | Sử - Địa | | |
| | C5 | | | | | | |

**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 6/12
- Chủ nhiệm : Phạm Thái Bình

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | Anh | Tin | TA_TH | Toán | |
| | S2 | Văn | Anh | TA_TH | TA_TH | Toán | |
| | S3 | Văn | KHTN | TA_TH | TA_TH | Sử - Địa | |
| | S4 | Công nghệ | KHTN | TA_TH | Toán | Văn | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | TinQT | GDTC | Sử - Địa | HĐTNHN | KHTN | |
| | C2 | Sử - Địa | GDTC | Toán | HĐTNHN | KHTN | |
| | C3 | TA_TH | GDĐP | GDCD | Văn | HĐTNHN | |
| | C4 | TA_TH | Mĩ thuật | | Âm nhạc | | |
| | C5 | | | | | | |

**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 6/13
- Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Phương

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | KHTN | Anh | Toán | KHTN | |
| | S2 | Sử - Địa | KHTN | TA_TH | TA_TH | Sử - Địa | |
| | S3 | Văn | Mĩ thuật | TA_TH | TA_TH | GDĐP | |
| | S4 | Văn | Anh | TA_TH | TA_TH | Toán | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | TA_TH | Âm nhạc | Công nghệ | GDCD | KHTN | |
| | C2 | TA_TH | GDTC | Toán | Văn | TinQT | |
| | C3 | Tin | GDTC | Toán | HĐTNHN | HĐTNHN | |
| | C4 | Văn | Sử - Địa | | HĐTNHN | | |
| | C5 | | | | | | |

**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 7/1
- Chủ nhiệm : Tô Hoàng Anh Khôi

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | Văn | Toán | Anh | Văn | |
| | S2 | Toán | HĐTNHN | Toán | Sử - Địa | Văn | |
| | S3 | Toán | HĐTNHN | Sử - Địa | GDTC | Mĩ thuật | |
| | S4 | Tin | KHTN | GDCD | GDTC | KHTN | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | Anh | Sử - Địa | Anh | Âm nhạc | GDĐP | |
| | C2 | Anh | KHTN | TinQT | Văn | Văn | |
| | C3 | Công nghệ | KHTN | GDKNS | KHTN | HĐTNHN | |
| | C4 | | | AVNN | Toán | | |
| | C5 | | | | | | |

**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 7/2
- Chủ nhiệm : Lê Thị Kim Liên

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | GDĐP | GDTC | Văn | KHTN | |
| | S2 | Anh | Văn | GDTC | Văn | Văn | |
| | S3 | Sử - Địa | KHTN | GDCD | Toán | Toán | |
| | S4 | KHTN | Công nghệ | Toán | Toán | Tin | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | Văn | Toán | Anh | Anh | AVNN | |
| | C2 | Sử - Địa | Âm nhạc | HĐTNHN | Anh | Sử - Địa | |
| | C3 | GDKNS | TinQT | HĐTNHN | KHTN | HĐTNHN | |
| | C4 | | | Mĩ thuật | KHTN | | |
| | C5 | | | | | | |

**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 7/3
- Chủ nhiệm : Lã Thị Thuỷ

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | Anh | Âm nhạc | Văn | Mĩ thuật | |
| | S2 | KHTN | Công nghệ | Toán | Toán | Tin | |
| | S3 | HĐTNHN | GDTC | Toán | KHTN | Toán | |
| | S4 | HĐTNHN | GDTC | Anh | KHTN | Toán | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | KHTN | Sử - Địa | GDCD | Văn | Văn | |
| | C2 | KHTN | Sử - Địa | Anh | GDĐP | Văn | |
| | C3 | Sử - Địa | Văn | Anh | GDKNS | HĐTNHN | |
| | C4 | | | TinQT | AVNN | | |
| | C5 | | | | | | |

**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 7/4
- Chủ nhiệm : Đỗ Thị Thanh Hương

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | Văn | Anh | Toán | Toán | |
| | S2 | Văn | Văn | Sử - Địa | Toán | Toán | |
| | S3 | Văn | GDĐP | GDTC | KHTN | KHTN | |
| | S4 | Sử - Địa | Âm nhạc | GDTC | Văn | KHTN | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | Sử - Địa | Anh | KHTN | HĐTNHN | TinQT | |
| | C2 | Công nghệ | Anh | Mĩ thuật | HĐTNHN | GDKNS | |
| | C3 | Anh | KHTN | Tin | AVNN | HĐTNHN | |
| | C4 | | | Toán | GDCD | | |
| | C5 | | | | | | |

**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 7/5
- Chủ nhiệm : Nguyễn Đình Thanh Trúc

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | GDTC | Sử - Địa | Văn | GDĐP | |
| | S2 | Tin | GDTC | Công nghệ | Văn | KHTN | |
| | S3 | Toán | GDCD | Anh | KHTN | Văn | |
| | S4 | Toán | KHTN | Anh | KHTN | Mĩ thuật | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | HĐTNHN | Âm nhạc | AVNN | Toán | Sử - Địa | |
| | C2 | HĐTNHN | Anh | Anh | Toán | Toán | |
| | C3 | TinQT | Sử - Địa | Văn | KHTN | HĐTNHN | |
| | C4 | | | GDKNS | Văn | | |
| | C5 | | | | | | |

**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 7/6
- Chủ nhiệm : Nguyễn Thu Hiên

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | KHTN | Toán | Toán | KHTN | |
| | S2 | Toán | KHTN | GDCD | Mĩ thuật | KHTN | |
| | S3 | Sử - Địa | Văn | GDTC | Văn | Văn | |
| | S4 | Anh | Công nghệ | GDTC | GDĐP | Văn | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | Sử - Địa | Toán | TinQT | Tin | KHTN | |
| | C2 | AVNN | Toán | Sử - Địa | GDKNS | Anh | |
| | C3 | Văn | Âm nhạc | Anh | HĐTNHN | HĐTNHN | |
| | C4 | | | Anh | HĐTNHN | | |
| | C5 | | | | | | |

**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 7/7
- Chủ nhiệm : Trần Dương Thùy Linh

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | Âm nhạc | Tin | Toán | Văn | |
| | S2 | KHTN | Anh | GDCD | Toán | Mĩ thuật | |
| | S3 | Công nghệ | Văn | HĐTNHN | Văn | Toán | |
| | S4 | Anh | Văn | HĐTNHN | KHTN | Toán | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | KHTN | KHTN | GDTC | GDKNS | Sử - Địa | |
| | C2 | Sử - Địa | KHTN | GDTC | Sử - Địa | TinQT | |
| | C3 | AVNN | Toán | Anh | GDĐP | HĐTNHN | |
| | C4 | | | Anh | Văn | | |
| | C5 | | | | | | |

**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 7/8
- Chủ nhiệm : Lê Hữu Nhân

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | Anh | Toán | Sử - Địa | KHTN | |
| | S2 | KHTN | Anh | Toán | Văn | Tin | |
| | S3 | HĐTNHN | Âm nhạc | Sử - Địa | Văn | GDCD | |
| | S4 | HĐTNHN | GDĐP | Sử - Địa | Toán | Toán | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | Công nghệ | KHTN | Toán | AVNN | Anh | |
| | C2 | Văn | KHTN | Anh | Mĩ thuật | KHTN | |
| | C3 | Anh | Anh | GDTC | Văn | HĐTNHN | |
| | C4 | Anh | GDKNS | GDTC | TinQT | | |
| | C5 | | | | | | |

**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 7/9
- Chủ nhiệm : Mai Hoàng Vinh

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | KHTN | Anh | Mĩ thuật | Sử - Địa | |
| | S2 | GDTC | GDĐP | Âm nhạc | Văn | Sử - Địa | |
| | S3 | GDTC | Anh | HĐTNHN | Anh | KHTN | |
| | S4 | Toán | GDCD | HĐTNHN | Anh | KHTN | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | Tin | Anh | GDKNS | Sử - Địa | Toán | |
| | C2 | Công nghệ | Anh | KHTN | AVNN | Toán | |
| | C3 | Văn | Toán | KHTN | TinQT | HĐTNHN | |
| | C4 | Văn | Toán | Anh | Văn | | |
| | C5 | | | | | | |

**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 7/10
- Chủ nhiệm : Nguyễn Thành Trung

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | KHTN | Anh | KHTN | Toán | |
| | S2 | GDCD | Âm nhạc | Anh | Tin | Toán | |
| | S3 | KHTN | Anh | Công nghệ | Anh | HĐTNHN | |
| | S4 | KHTN | Anh | GDĐP | Anh | HĐTNHN | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | Toán | KHTN | Toán | Văn | Văn | |
| | C2 | Toán | Anh | GDKNS | TinQT | AVNN | |
| | C3 | Văn | Sử - Địa | Mĩ thuật | GDTC | HĐTNHN | |
| | C4 | Văn | Sử - Địa | Sử - Địa | GDTC | | |
| | C5 | | | | | | |

**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 7/11
- Chủ nhiệm : Hoàng Thị Hoa Mai

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | Văn | Anh | GDĐP | GDTC | |
| | S2 | Toán | Văn | Tin | Anh | GDTC | |
| | S3 | GDCD | Anh | Toán | Anh | Sử - Địa | |
| | S4 | Sử - Địa | Anh | Âm nhạc | Mĩ thuật | Sử - Địa | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | Toán | Anh | KHTN | Văn | KHTN | |
| | C2 | KHTN | TinQT | Công nghệ | Văn | KHTN | |
| | C3 | KHTN | HĐTNHN | Toán | Anh | HĐTNHN | |
| | C4 | AVNN | HĐTNHN | Toán | GDKNS | | |
| | C5 | | | | | | |

**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 7/12
- Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Hằng

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | Anh | Sử - Địa | Anh | Toán | |
| | S2 | Văn | Anh | Toán | Sử - Địa | Sử - Địa | |
| | S3 | Văn | Công nghệ | Anh | Toán | KHTN | |
| | S4 | GDCD | Âm nhạc | Anh | Toán | GDĐP | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | Anh | Văn | Anh | HĐTNHN | KHTN | |
| | C2 | GDKNS | Văn | GDTC | HĐTNHN | TinQT | |
| | C3 | KHTN | Toán | GDTC | Mĩ thuật | HĐTNHN | |
| | C4 | KHTN | AVNN | Tin | KHTN | | |
| | C5 | | | | | | |

**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 7/13
- Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Bích Ngọc

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | Công nghệ | GDTC | KHTN | Sử - Địa | |
| | S2 | Văn | TA_TH | GDTC | KHTN | Toán | |
| | S3 | HĐTNHN | TA_TH | Âm nhạc | Mĩ thuật | Tin | |
| | S4 | HĐTNHN | TA_TH | Sử - Địa | Anh | KHTN | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | Toán | TinQT | GDĐP | TA_TH | GDKNS | |
| | C2 | Văn | GDCD | KHTN | TA_TH | Sử - Địa | |
| | C3 | TA_TH | Toán | Văn | TA_TH | HĐTNHN | |
| | C4 | TA_TH | Toán | Văn | Anh | | |
| | C5 | | | | | | |

**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 7/14
- Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Loan

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | Âm nhạc | GDCD | Văn | Toán | |
| | S2 | Anh | TA_TH | GDĐP | Văn | Toán | |
| | S3 | KHTN | TA_TH | Tin | KHTN | Văn | |
| | S4 | Văn | TA_TH | Toán | KHTN | Sử - Địa | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | TA_TH | GDKNS | Anh | Mĩ thuật | Toán | |
| | C2 | TA_TH | HĐTNHN | KHTN | TA_TH | Công nghệ | |
| | C3 | GDTC | HĐTNHN | Sử - Địa | TA_TH | HĐTNHN | |
| | C4 | GDTC | TinQT | Sử - Địa | TA_TH | | |
| | C5 | | | | | | |

**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 8/1
- Chủ nhiệm : Hoàng Thị Cần

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | Văn | Toán | Mĩ thuật | Toán | |
| | S2 | Văn | Văn | Toán | Tin | Toán | |
| | S3 | Toán | Anh | Âm nhạc | KHTN | GDTC | |
| | S4 | Sử - Địa | Anh | Sử - Địa | KHTN | GDTC | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | KHTN | Văn | KHTN | HĐTNHN | Anh | |
| | C2 | KHTN | GDĐP | AVNN | HĐTNHN | GDCD | |
| | C3 | Sử - Địa | GDKNS | TinQT | Anh | HĐTNHN | |
| | C4 | Công nghệ | | Văn | | | |
| | C5 | | | | | | |

**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 8/2
- Chủ nhiệm : Trần Thị Thanh Thủy

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | HĐTNHN | Toán | Anh | Sử - Địa | |
| | S2 | Toán | HĐTNHN | Sử - Địa | Anh | Tin | |
| | S3 | Văn | Văn | Anh | KHTN | Mĩ thuật | |
| | S4 | KHTN | Văn | Anh | KHTN | Văn | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | TinQT | Sử - Địa | GDTC | Toán | GDKNS | |
| | C2 | GDCD | Toán | GDTC | Toán | Âm nhạc | |
| | C3 | KHTN | Công nghệ | AVNN | Văn | HĐTNHN | |
| | C4 | GDĐP | | KHTN | | | |
| | C5 | | | | | | |

**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 8/3
- Chủ nhiệm : Lê Thúy Mẫn

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | Văn | Toán | Toán | Mĩ thuật | |
| | S2 | Toán | KHTN | Toán | KHTN | Văn | |
| | S3 | Anh | KHTN | Anh | Sử - Địa | GDTC | |
| | S4 | Anh | Âm nhạc | Anh | Sử - Địa | GDTC | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | Văn | AVNN | TinQT | KHTN | Văn | |
| | C2 | Văn | Công nghệ | GDCD | KHTN | Toán | |
| | C3 | GDKNS | Sử - Địa | HĐTNHN | GDĐP | HĐTNHN | |
| | C4 | Tin | | HĐTNHN | | | |
| | C5 | | | | | | |

**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 8/4
- Chủ nhiệm : Nguyễn Hữu Phước

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | KHTN | HĐTNHN | Tin | GDCD | |
| | S2 | Văn | KHTN | HĐTNHN | Toán | Toán | |
| | S3 | Văn | GDTC | Sử - Địa | Toán | Công nghệ | |
| | S4 | Âm nhạc | GDTC | GDĐP | Văn | Mĩ thuật | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | AVNN | Anh | Sử - Địa | KHTN | KHTN | |
| | C2 | TinQT | Anh | Văn | KHTN | Văn | |
| | C3 | Toán | Sử - Địa | Anh | GDKNS | HĐTNHN | |
| | C4 | Toán | | Anh | | | |
| | C5 | | | | | | |

**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 8/5
- Chủ nhiệm : Bùi Thị Hương Lý

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | KHTN | Toán | Toán | Văn | |
| | S2 | Sử - Địa | KHTN | Sử - Địa | Toán | KHTN | |
| | S3 | KHTN | HĐTNHN | GDCD | Sử - Địa | Toán | |
| | S4 | KHTN | HĐTNHN | Tin | Văn | Công nghệ | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | GDKNS | Âm nhạc | Anh | GDĐP | TinQT | |
| | C2 | Toán | AVNN | Anh | Văn | Anh | |
| | C3 | GDTC | Mĩ thuật | Văn | Anh | HĐTNHN | |
| | C4 | GDTC | | Văn | | | |
| | C5 | | | | | | |

**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 8/6
- Chủ nhiệm : Trần Thị Huyền

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | GDTC | GDĐP | Văn | Văn | |
| | S2 | GDCD | GDTC | Tin | Mĩ thuật | Văn | |
| | S3 | Văn | KHTN | Toán | KHTN | Toán | |
| | S4 | Văn | Công nghệ | Toán | KHTN | Sử - Địa | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | KHTN | HĐTNHN | Sử - Địa | Toán | Anh | |
| | C2 | KHTN | HĐTNHN | Sử - Địa | TinQT | Anh | |
| | C3 | Anh | AVNN | Toán | Âm nhạc | HĐTNHN | |
| | C4 | Anh | | GDKNS | | | |
| | C5 | | | | | | |

**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 8/7
- Chủ nhiệm : Lê Thị Mai Phương

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | KHTN | Sử - Địa | Anh | Toán | |
| | S2 | Anh | KHTN | Sử - Địa | Âm nhạc | Toán | |
| | S3 | Anh | Anh | GDTC | HĐTNHN | Công nghệ | |
| | S4 | Văn | Anh | GDTC | HĐTNHN | KHTN | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | Văn | Toán | AVNN | TinQT | Anh | |
| | C2 | Văn | Sử - Địa | GDĐP | KHTN | Văn | |
| | C3 | Toán | Văn | GDCD | KHTN | HĐTNHN | |
| | C4 | Toán | Anh | Mĩ thuật | Tin | | |
| | C5 | | | | | | |

**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 8/8
- Chủ nhiệm : Ôn Thị Ngọc Thúy

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | Công nghệ | GDTC | Anh | Toán | |
| | S2 | Tin | HĐTNHN | GDTC | Văn | Sử - Địa | |
| | S3 | Anh | HĐTNHN | Anh | Sử - Địa | KHTN | |
| | S4 | Anh | KHTN | Anh | Mĩ thuật | Văn | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | Anh | Toán | Toán | AVNN | Âm nhạc | |
| | C2 | Sử - Địa | Toán | Toán | Văn | GDĐP | |
| | C3 | GDCD | Văn | KHTN | Văn | HĐTNHN | |
| | C4 | TinQT | Anh | KHTN | KHTN | | |
| | C5 | | | | | | |

**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 8/9
- Chủ nhiệm : Hoàng Thị Thúy Hằng

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | Anh | Anh | Âm nhạc | Văn | |
| | S2 | Toán | KHTN | Anh | Toán | GDCD | |
| | S3 | HĐTNHN | Công nghệ | GDTC | Toán | Sử - Địa | |
| | S4 | HĐTNHN | Văn | GDTC | Văn | Toán | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | Anh | Sử - Địa | Mĩ thuật | Anh | AVNN | |
| | C2 | Anh | KHTN | Tin | GDĐP | KHTN | |
| | C3 | KHTN | Văn | Anh | Sử - Địa | HĐTNHN | |
| | C4 | KHTN | Văn | TinQT | Toán | | |
| | C5 | | | | | | |

**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 8/10
- Chủ nhiệm : Lê Thị Đặng Tâm

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | Âm nhạc | Anh | Toán | Toán | |
| | S2 | Anh | GDCD | Anh | Toán | KHTN | |
| | S3 | Anh | KHTN | Công nghệ | Anh | KHTN | |
| | S4 | Văn | KHTN | Sử - Địa | Anh | GDĐP | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | GDTC | Toán | Tin | HĐTNHN | Văn | |
| | C2 | GDTC | Sử - Địa | KHTN | HĐTNHN | Toán | |
| | C3 | Sử - Địa | AVNN | Văn | Văn | HĐTNHN | |
| | C4 | Mĩ thuật | TinQT | Văn | Anh | | |
| | C5 | | | | | | |

**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 8/11
- Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Thanh Hương

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | GDCD | Âm nhạc | KHTN | HĐTNHN | |
| | S2 | KHTN | Công nghệ | TA_TH | KHTN | HĐTNHN | |
| | S3 | KHTN | Văn | TA_TH | Văn | GDĐP | |
| | S4 | Mĩ thuật | Văn | TA_TH | Sử - Địa | Tin | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | Sử - Địa | Anh | Văn | TA_TH | Toán | |
| | C2 | Toán | GDTC | Toán | TA_TH | Toán | |
| | C3 | TA_TH | GDTC | TinQT | TA_TH | HĐTNHN | |
| | C4 | TA_TH | | Anh | Sử - Địa | | |
| | C5 | | | | | | |

**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 8/12
- Chủ nhiệm : Huỳnh Duy Linh

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | Văn | Sử - Địa | KHTN | Tin | |
| | S2 | Toán | Văn | TA_TH | KHTN | Văn | |
| | S3 | Mĩ thuật | Âm nhạc | TA_TH | Toán | GDĐP | |
| | S4 | KHTN | Anh | TA_TH | Toán | GDCD | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | TA_TH | Công nghệ | Toán | Văn | KHTN | |
| | C2 | TA_TH | Sử - Địa | Anh | TA_TH | Sử - Địa | |
| | C3 | GDTC | TinQT | HĐTNHN | TA_TH | HĐTNHN | |
| | C4 | GDTC | | HĐTNHN | TA_TH | | |
| | C5 | | | | | | |

**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 9/1
- Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Trung Hoài

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | Anh | Tin | Toán | Văn | |
| | S2 | HĐTNHN | Anh | Mĩ thuật | Toán | Văn | |
| | S3 | HĐTNHN | Văn | Sử - Địa | KHTN | KHTN | |
| | S4 | Toán | Văn | Công nghệ | KHTN | GDCD | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | AVNN | GDTC | Văn | Anh | Toán | |
| | C2 | Anh | GDTC | Văn | Toán | Toán | |
| | C3 | Công nghệ | GDKNS | Sử - Địa | KHTN | HĐTNHN | |
| | C4 | KHTN | | Sử - Địa | Âm nhạc | | |
| | C5 | | | | | | |

**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 9/2
- Chủ nhiệm : Trần Thị Phấn

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | GDTC | Anh | KHTN | Tin | |
| | S2 | KHTN | GDTC | Anh | Anh | Sử - Địa | |
| | S3 | Văn | Văn | Toán | Toán | Toán | |
| | S4 | Văn | Anh | Toán | Toán | Toán | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | Âm nhạc | Sử - Địa | Văn | KHTN | Mĩ thuật | |
| | C2 | AVNN | Công nghệ | Văn | KHTN | Văn | |
| | C3 | KHTN | GDCD | Sử - Địa | HĐTNHN | HĐTNHN | |
| | C4 | GDKNS | | Công nghệ | HĐTNHN | | |
| | C5 | | | | | | |

**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 9/3
- Chủ nhiệm : Trần Huỳnh Quang Hiệp

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | GDTC | Sử - Địa | Văn | Tin | |
| | S2 | KHTN | GDTC | Sử - Địa | Văn | Toán | |
| | S3 | Toán | KHTN | HĐTNHN | Anh | Văn | |
| | S4 | Văn | KHTN | HĐTNHN | Sử - Địa | Văn | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | Toán | KHTN | Công nghệ | KHTN | GDCD | |
| | C2 | Toán | GDKNS | Công nghệ | Văn | Mĩ thuật | |
| | C3 | Anh | Âm nhạc | Anh | Toán | HĐTNHN | |
| | C4 | AVNN | | Anh | Toán | | |
| | C5 | | | | | | |

**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 9/4
- Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Liên Chi

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | KHTN | GDTC | Anh | Sử - Địa | |
| | S2 | Văn | KHTN | GDTC | Anh | GDCD | |
| | S3 | Âm nhạc | Văn | Toán | Văn | Văn | |
| | S4 | Tin | Văn | Sử - Địa | Văn | Toán | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | GDKNS | KHTN | Toán | Công nghệ | KHTN | |
| | C2 | Mĩ thuật | Toán | Toán | Anh | KHTN | |
| | C3 | AVNN | Toán | Công nghệ | HĐTNHN | HĐTNHN | |
| | C4 | Anh | | Sử - Địa | HĐTNHN | | |
| | C5 | | | | | | |

**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 9/5
- Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Phương Mai

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | Văn | Công nghệ | Anh | Sử - Địa | |
| | S2 | Anh | Văn | Anh | Tin | Toán | |
| | S3 | GDTC | Âm nhạc | Toán | Toán | HĐTNHN | |
| | S4 | GDTC | Mĩ thuật | Toán | Toán | HĐTNHN | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | KHTN | Văn | KHTN | Văn | Văn | |
| | C2 | KHTN | Sử - Địa | KHTN | AVNN | Sử - Địa | |
| | C3 | Anh | Công nghệ | Anh | KHTN | HĐTNHN | |
| | C4 | Anh | GDCD | Anh | | | |
| | C5 | | | | | | |

**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 9/6
- Chủ nhiệm : Lê Thụy Anh Thơ

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | Anh | HĐTNHN | Mĩ thuật | Sử - Địa | |
| | S2 | Sử - Địa | Văn | HĐTNHN | Anh | Công nghệ | |
| | S3 | Toán | Văn | Toán | Văn | GDCD | |
| | S4 | Âm nhạc | Văn | Công nghệ | Văn | KHTN | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | KHTN | Sử - Địa | Anh | Tin | GDTC | |
| | C2 | KHTN | AVNN | Anh | Toán | GDTC | |
| | C3 | Anh | Anh | KHTN | Toán | HĐTNHN | |
| | C4 | Anh | Toán | KHTN | | | |
| | C5 | | | | | | |

**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 9/7
- Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Hồng Mơ

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | Mĩ thuật | GDCD | Văn | Toán | |
| | S2 | Văn | Anh | Tin | Văn | Sử - Địa | |
| | S3 | KHTN | Anh | Anh | Anh | HĐTNHN | |
| | S4 | KHTN | Văn | Anh | Anh | HĐTNHN | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | Sử - Địa | KHTN | Anh | Sử - Địa | Văn | |
| | C2 | AVNN | KHTN | KHTN | Toán | Toán | |
| | C3 | Toán | GDTC | Công nghệ | Âm nhạc | HĐTNHN | |
| | C4 | Toán | GDTC | Công nghệ | | | |
| | C5 | | | | | | |

**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 9/8
- Chủ nhiệm : Nguyễn Phạm Cát Tường

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | Anh | Mĩ thuật | TA_TH | Công nghệ | |
| | S2 | GDCD | TA_TH | Sử - Địa | TA_TH | KHTN | |
| | S3 | Sử - Địa | TA_TH | Sử - Địa | TA_TH | KHTN | |
| | S4 | Toán | TA_TH | Tin | Anh | Toán | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | TA_TH | HĐTNHN | Văn | Văn | Văn | |
| | C2 | TA_TH | HĐTNHN | Văn | Âm nhạc | Văn | |
| | C3 | Toán | KHTN | GDTC | Công nghệ | HĐTNHN | |
| | C4 | Toán | KHTN | GDTC | | | |
| | C5 | | | | | | |

**Trường THCS Lê Văn Tám**

**HỌC KÌ 1 - 2**

**(Từ 16/09/2024)**

- Tên lớp : 9/9
- Chủ nhiệm : Võ Thị Anh Thư

| | | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG | S1 | Chào cờ | GDCD | Sử - Địa | Sử - Địa | KHTN | |
| | S2 | KHTN | TA_TH | Toán | TA_TH | KHTN | |
| | S3 | Văn | TA_TH | Âm nhạc | TA_TH | Văn | |
| | S4 | Anh | TA_TH | Tin | TA_TH | Văn | |
| | S5 | | | | | | |
| CHIỀU | C1 | Toán | Công nghệ | GDTC | Toán | KHTN | |
| | C2 | Sử - Địa | Văn | GDTC | Toán | Anh | |
| | C3 | TA_TH | HĐTNHN | Văn | Công nghệ | HĐTNHN | |
| | C4 | TA_TH | HĐTNHN | Mĩ thuật | | | |
| | C5 | | | | | | |